

**ĐÁNH GIÁ BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG HỌC THÔNG MINH
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

TT	Nội dung tiêu chí	Đáp ứng		
		Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
I	CƠ SỞ VẬT CHẤT, HẠ TẦNG, THIẾT BỊ SỬ DỤNG CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG DẠY, HỌC			
1*	Trang bị hệ thống internet với tốc độ đường truyền tốt, đảm bảo việc truy cập internet của giáo viên, học sinh toàn trường.	Điều kiện bắt buộc		
2	Tỉ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối internet.		Từ 80% đến dưới 100%	
3	Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học.			Đạt mức 3
4	Số lượng phòng studio được trang bị.	0		
5	Số lượng phòng học thông minh được trang bị.	0		
6	Số lượng phòng học thực hành trải nghiệm STEM được trang bị.	0		
II	NGUỒN NHÂN LỰC			
1	Viên chức quản lý			
1.1	Kết quả đánh giá xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng ở mức Tốt.			Trên 70%
1.2	Tỉ lệ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin của viên chức quản lý ở mức Cơ bản đạt 100%, trong đó tỉ lệ ở mức Nâng			Trên 90%

TT	Nội dung tiêu chí	Đáp ứng		
		Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
	cao.			
2	Viên chức là giáo viên dạy lớp			
2.1	Kết quả đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Tốt.			Trên 70%
2.2	Tỉ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.			100%
2.3	Tỉ lệ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin của giáo viên ở mức Cơ bản đạt 100%, trong đó tỉ lệ ở mức Nâng cao đạt:			Trên 90%
2.4	Tỉ lệ giáo viên có thể khai thác, sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học.		Từ 60% đến dưới 90%	
2.5	Tỉ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.			Trên 70%
3	Viên chức tại các vị trí việc làm khác			
3.1	Tỉ lệ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin ở mức Cơ bản đạt 100%, trong đó tỉ lệ ở mức Nâng cao đạt:			Trên 90%
3.2	Tỉ lệ viên chức có thể khai thác, sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả công việc.			Trên 90%
4	Học sinh			
4.1	Tỉ lệ học sinh có tài khoản tham gia hệ thống quản lý học tập trực tuyến.			Trên 90%
4.2	Tỉ lệ đáp ứng chuẩn kỹ năng sử		Từ 70%	

TT	Nội dung tiêu chí	Đáp ứng		
		Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
	dụng công nghệ thông tin của học sinh ở mức Cơ bản.		đến dưới 90%	
4.3	Kết quả rèn luyện của học sinh cấp trung học đạt mức Tốt (hoặc ở mức tương đương đối với học sinh đang học Chương trình GDPT 2006).		Từ 80% đến dưới 90%	
4.4	Kết quả học tập của học sinh cấp trung học đạt mức Tốt (hoặc ở mức tương đương đối với học sinh đang học Chương trình GDPT 2006).		Từ 40% đến dưới 60%	
III	HỆ THỐNG QUẢN TRỊ NHÀ TRƯỜNG			
1*	Việc triển khai các phân hệ quản lý: - Quản lý học sinh. - Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử. - Quản lý đội ngũ giáo viên, nhân viên. - Quản lý cơ sở vật chất. - Quản lý thông tin y tế trường học và sức khỏe học sinh. - Trang bị phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành (do Bộ GDĐT quản lý).	Điều kiện bắt buộc		
2	Tỉ lệ triển khai sử dụng và quản lý các loại hồ sơ theo quy định dưới hình thức hồ sơ điện tử.		Từ 70% đến 100%	
3	Tỉ lệ triển khai mô hình điểm danh thông minh đối với học sinh.	Từ 50% đến dưới 70%		
IV	DẠY-HỌC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ			
1	Triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến, trong đó có các chức năng:			
1.1*	- Giáo viên giao bài cho học sinh	Điều kiện bắt buộc		

TT	Nội dung tiêu chí	Đáp ứng		
		Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
	tự học. - Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh.			
1.2	- Tỷ lệ tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với các môn học.		Từ 70% đến 100%	
1.3	- Tỷ lệ cha mẹ học sinh theo dõi kết quả học tập và tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.		Từ 70% đến 100%	
2	Tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính:			
2.1*	Có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN	Điều kiện bắt buộc		
2.2	Tỷ lệ triển khai tổ chức kiểm tra trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường đối với các môn học			Trên 80%
3	Tỷ lệ triển khai mô hình dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến đối với các môn học.	Từ 40% đến dưới 60%		
V	THƯ VIỆN SỐ			
1	Tiêu chuẩn đánh giá thư viện.		Mức độ 2	
2	Tỷ lệ học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).			Trên 80%
3	Tỷ lệ sách, tài liệu tham khảo của thư viện nhà trường được số hóa và lưu trữ trên hệ thống thư viện số, phục vụ học sinh tra cứu sử dụng trực tuyến.		Từ 60% đến dưới 80%	
VI	DỊCH VỤ GIÁO DỤC TRỰC TUYẾN			
1*	Triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.	Điều kiện bắt buộc		

TT	Nội dung tiêu chí	Đáp ứng		
		Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
2*	Triển khai dịch vụ tuyển sinh trực tuyến đối với lớp 6.	Điều kiện bắt buộc		
VII	TƯƠNG TÁC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ GIA ĐÌNH HỌC SINH			
1*	Triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường.	Điều kiện bắt buộc		
2	Cha mẹ học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh thông qua hệ thống quản lý học tập trực tuyến.		Từ 70% đến 100%	

Chánh Nghĩa, ngày 12 tháng 4 năm 2024

Hiệu trưởng

Trần Vũ Phong Châu